

Bản án số: 21/2017/HSST
Ngày 27/12/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SA PA – TỈNH LÀO CAI
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :**

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông: **Trương Quyết Thắng**
- Các Hội thẩm nhân dân: Ông: **Tần A Thào.**
Ông: **Đỗ Trọng Bằng.**
- Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Ông: **Lương Thế Trung** - Cán bộ Toà án nhân dân huyện Sa Pa.
- Đại diện VKSND huyện Sa Pa tham gia phiên toà: Ông: **Lã Chúc Cường** - Kiểm sát viên.

Ngày 27/12/2017, tại Hội trường Ủy ban nhân dân xã Sả Pán, huyện Sa Pa. Toà án nhân dân huyện, mở phiên toà lưu động công khai, xét xử vụ án hình sự thụ lý số: 23/2017/HSST ngày 30/ 11/ 2017 đối với bị cáo:

- Họ và tên: **GIÀNG THỊ S** (Tên gọi khác: Không); S năm: 1978 (không xác định được ngày, tháng S) tại huyện SP, tỉnh L.
- Nơi đăng ký NKTT và nơi ở: **Thôn V II, xã S, huyện SP, tỉnh L;** Nghề nghiệp: **Lao động tự do;** Trình độ văn hóa: **Không biết chữ.**
- Quốc tịch: **Việt Nam;** Dân tộc: **Mông;** Tôn giáo: **Không;** Tiền án, Tiền sự: **Không.**
- Bố đẻ: **Giàng A K(đã chết);** Mẹ đẻ: **Châu Thị S(đã chết).**
- Chồng: **Sùng A G, S năm: 1980, Nơi ĐKNKTT: Thôn V II, xã S, huyện SP, tỉnh L.**
- Bị cáo có 03 người con, con lớn nhất S năm 2001, con nhỏ nhất S năm 2005 hiện ở cùng gia đình tại **Thôn V II, xã S, huyện SP, tỉnh L.**
- Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 14/11/2017, hiện đang bị tạm giam tại **Nhà tạm giữ Công an huyện Sa Pa (có mặt).**

Người bào chữa cho bị cáo: **Bà Đỗ Thị Lan Oanh – Trợ giúp viên Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lào Cai (có mặt).**

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Anh Sùng A G, S năm: 1980, Địa chỉ: Thôn V II, xã S, huyện SP, tỉnh L (có mặt)

Người làm chứng: Anh Châu A T.

Địa chỉ: Thôn V II, xã S, huyện SP, tỉnh L (vắng mặt).

Người phiên dịch: Anh Sùng A Sinh.

Địa chỉ: Thôn V II, xã S, huyện SP, tỉnh L (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Bị cáo GIÀNG THỊ S bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Sa Pa truy tố về hành vi phạm tội như sau: Hồi 18h15 ngày 14/11/2017, Công an huyện Sa Pa bắt quả tang GIÀNG THỊ S đang có hành vi bán trái phép chất ma túy cho Châu A T tại nơi ở của S (Vạn D II - xã S - huyện SP). Thu giữ tại túi áo của T 01 gói nilon màu hồng được buộc bằng sợi chỉ màu đen bên trong đựng chất bột khô vón cục màu trắng (T khai nhận là Heroine vừa mua được của S với giá 100.000đ). Thu giữ của GIÀNG THỊ S 01 túi thổ cẩm màu Xanh - Tím bên trong có 01 gói nilon màu xanh được buộc bằng sợi chỉ màu đen chứa 12 gói nilon màu hồng được buộc bằng sợi chỉ màu đen, trong mỗi gói nilong màu hồng này đều chứa chất bột khô vón cục màu trắng, S khai nhận là Heroine. Ngoài ra cơ quan công an còn thu giữ của GIÀNG THỊ S 19.550.000đ. Cùng ngày, Công an huyện Sa Pa đã tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của S và thu giữ tại vị trí giường ngủ trong gian giữa nhà 01 gói nilon màu hồng được buộc bằng sợi chỉ màu đen bên trong chứa chất bột khô vón cục màu trắng, S khai nhận là Heroine của mình; thu giữ tại vị trí trên chiếu giường ngủ của GIÀNG THỊ S 01 gói nilon màu hồng được buộc bằng sợi chỉ màu đen bên trong chứa chất bột khô vón cục màu trắng, S khai nhận là Heroine của mình.

Tại Bản kết luận giám định ma túy số 01/GĐMT ngày 16/11/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai kết luận: 7,56 gam chất bột khô màu trắng vón cục thu của Châu A T và GIÀNG THỊ S là Heroine. Cơ quan giám định đã lưu mẫu vật chứng và hoàn lại 6,72 gam Heroine cho cơ quan trưng cầu.

Tại bản Cáo trạng số 23/ KSĐT ngày 30/11/2017 của VKSND huyện Sa Pa, tỉnh Lào Cai. Đã truy tố bị cáo GIÀNG THỊ S về tội “Mua bán trái phép chất ma túy ” theo quy định tại điểm h khoản 2 Điều 194 BLHS và tại phiên toà hôm nay đại diện VKSND huyện Sa Pa đề nghị HĐXX áp dụng điểm h khoản 2 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự. Phạt bị cáo S tù 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng đến 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù, không áp dụng hình phạt bổ sung. Áp dụng điểm a, c - khoản 2 - Điều 76 BLTTHS; điểm b, khoản 1, Điều 41 BLHS tịch thu tiêu huỷ 6,72 gam Heroin và tịch thu sung quỹ Nhà nước 100.000 đồng tiền do bị cáo phạm tội mà có. Tạm giữ của bị cáo số tiền 225.000 đồng để đảm bảo việc thi hành án. Trả lại cho anh Sùng A G số tiền 225.000 đồng.

Tại phiên tòa ngày hôm nay người bào chữa cho bị cáo sau khi phân tích đánh giá về nhân thân và các tình tiết của vụ án, đề nghị HĐXX áp dụng điểm h khoản 2 Điều 194; điểm p, k khoản 1,2 Điều 46; Điều 47 BLHS phạt bị cáo S 06 (sáu) năm tù, không áp dụng hình phạt bổ sung.

Sau khi xem xét, kiểm tra các tài liệu chứng cứ tại phiên tòa, qua xét hỏi và tranh luận tại phiên tòa.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa ngày hôm nay bị cáo GIANG THỊ S đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng đã nêu. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Vào chiều ngày 14/11/2017, bị cáo đã bị Công an huyện Sa Pa bắt quả tang đang bán ma túy cho Châu A T. Thu giữ của T 01 gói Heroine vừa mua của bị cáo với giá 100.000đ và thu giữ của bị cáo 01 túi thổ cẩm màu Xanh - Tím bên trong có 12 gói nhỏ Heroine và số tiền 19.550.000đ ,trong đó có 100.000đ là vừa bán ma túy cho T. Sau đó Công an huyện Sa Pa tiếp tục khám xét nơi ở của bị cáo và thu giữ thêm 02 gói nhỏ Heroine. Về nguồn gốc số Heroin mà bị cáo có được là do mua của một người phụ nữ dân tộc Dao không quen biết, sau đó về chia thành các gói nhỏ để bán cho người nghiện ma túy kiếm lời.

Xét thấy hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo qui định tại Điều 194 BLHS như kết luận của Kiểm sát viên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Về tình tiết định khung và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như hình phạt đối với bị cáo.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận thức được chất ma túy do Nhà nước quản lý và nghiêm cấm mọi hành vi tàng trữ, mua bán, vận chuyển..., nhưng do hám lời bị cáo đã có hành vi mua bán trái phép chất ma túy với tổng trọng lượng Heroin là 7,56 gam, do vậy cần phải đưa bị cáo ra xét xử nghiêm minh trước pháp luật, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nữa nhằm cải tạo, răn đe và phòng ngừa chung.

Về tình tiết định khung hình phạt : Với trọng lượng 7,56 gam Heroine nên bị cáo đã phạm tội với tình tiết định khung tại điểm h khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không có.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 BLHS, đó là thật thà khai báo, ăn năn hối cải. Ngoài ra bị cáo là người dân tộc thiểu số, không biết chữ, nhận thức pháp luật còn hạn chế. Kinh tế gia đình thuộc hộ nghèo, bản thân bị cáo cũng là lao động chính trong gia đình có 03 người con nhỏ. Vì vậy cần coi đây là những tình tiết giảm

nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 46 BLHS để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

Về hình phạt bổ sung: Về hoàn cảnh kinh tế của bị cáo tuy khó khăn nhưng xét về hành vi phạm tội của bị cáo là mua bán Heroine nhằm mục đích kiếm lời nên cần phạt bị cáo số tiền 5.000.000 đồng là đúng quy định của pháp luật, đảm bảo T răn đe và phòng ngừa chung.

Đối với người phụ nữ dân tộc Dao đã bán Heroine cho GIÀNG THỊ S, quá trình điều tra chưa làm rõ được nên cơ quan điều tra tách ra khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

Đối với Châu A T có hành vi mua 0,03 gam Heroine nhưng chưa đến mức xử lý hình sự nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Sa Pa đã quyết định xử phạt hành chính bằng hình thức cảnh cáo xét thấy là phù hợp.

Về trách nhiệm dân sự: Xét thấy số tiền 450.000 đồng đã thu giữ là tài sản chung của vợ chồng bị cáo, vì vậy trả lại cho người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Sùng A G số tiền 225.000 đồng là đúng quy định của pháp luật.

Về vật chứng vụ án: Tổng trọng lượng Heroine đã thu giữ của bị cáo là 7,56 gam, sau khi trừ đi mẫu gửi giám định, còn lại 6,72 gam và 01 túi vải thổ cẩm màu Xanh - Tím. Xét thấy Heroine là vật cấm lưu hành và 01 chiếc túi thổ cẩm không còn giá trị sử dụng nên tịch thu, tiêu hủy. Đối với số tiền 550.000 đồng, trong đó có 100.000 đồng là tiền do bị cáo phạm tội mà có, xét thấy cần tịch thu sung quỹ Nhà nước. Còn lại 450.000 đồng là tiền của vợ chồng bị cáo, vì vậy tạm giữ số tiền 225.000 đồng của bị cáo để đảm bảo việc thi hành án.

Đối với số tiền 19.000.000 đồng thu giữ của GIÀNG THỊ S, trong quá trình điều tra đã xác định chủ sở hữu hợp pháp là anh Vũ A C, nên Công an huyện Sa Pa đã trả lại cho chủ sở hữu, xét thấy là phù hợp.

Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo GIÀNG THỊ S phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

1. Về hình phạt: Áp dụng điểm h khoản 2, khoản 5 Điều 194; Điểm p khoản 1,2 Điều 46; Bộ luật hình sự. Phạt bị cáo GIÀNG THỊ S 07 (năm) 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù T từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam, ngày 14/11/2017. Phạt bị cáo S 5.000.000đ (năm triệu đồng) để sung quỹ Nhà nước.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật nếu bị cáo không thi hành khoản tiền phạt thì hàng tháng còn phải chịu thêm tiền lãi của số tiền chưa thi hành án, theo mức lãi xuất cơ bản do Ngân hàng Nhà nước quy định tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

2. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự. Trả lại cho anh Sùng A G số tiền 225.000 đồng (Hai trăm hai mươi năm nghìn đồng).

Số tiền trên hiện đang tạm giữ tại tài khoản số 394909030078 của Kho bạc Nhà nước huyện Sa Pa.

3. Về vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 2, Điều 76 Bộ Luật Tố tụng hình sự và điểm b, khoản 1, Điều 41 Bộ luật hình sự.

Tịch thu, tiêu hủy 01 bì thư đã niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai, bên trong có 6,72 gam Heroin và 01 (một) túi vải thổ cẩm màu Xanh – Tím.

Vật chứng hiện đang được lưu giữ tại kho của Cơ quan Thi hành án dân sự huyện Sa Pa.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước 100.000 đồng (một trăm nghìn đồng) tiền do bị cáo phạm tội mà có.

Tạm giữ của bị cáo số tiền 225.000 đồng (Hai trăm hai mươi năm nghìn đồng) để đảm bảo việc thi hành án.

Số tiền này hiện đang tạm giữ tại tài khoản số 394909030078 của Kho bạc Nhà nước huyện Sa Pa.

4. Về án phí: Áp dụng điều 99 BLTTHS và Luật phí, lệ phí. Bị cáo GIÀNG THỊ S phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, được thi hành theo qui định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6, điều 7 và điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Nơi nhận:

- TAND;
- VKSND (2) ;
- THA dân sự;
- CA huyện;
- Bị cáo, NBC.
- Lưu HS – TA, THA.

Trương Quyết Thắng

